TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày 03-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Quang Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân.

Ông Phương Ngọc Báu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Triệu Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng tham gia phiên tòa*:** Bà Ma Kim Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2025/TLST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2025/QĐXXST - HS ngày 22 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Sùng Mí S (tên gọi khác: không), sinh ngày 18 tháng 12 năm 1987 tại xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang.

Nơi đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sùng Mí L, sinh năm 1968 và bà Hầu Thị D (đã chết); vợ: Giàng Thị P, sinh năm 1994; con: có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Bà Hoàng Thị S1 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Hoàng Thị S2, sinh năm 1975.

2. Bà Nông Thị D1, sinh năm 1979.

3. Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1985.

4. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1990.

Cùng trú tại: Xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng.

- Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Nông Thị D1, sinh năm 1979. Trú tại: Xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

- Người làm chứng: Bà Hoàng Thị S2, sinh năm 1975; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2025, Sùng Mí S, sinh năm 1987, trú tại thôn Đ, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Giang (nay là Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23N1-132.69 đi bốc vác hàng hóa, nhưng quên dây buộc, S quay lại phòng trọ lấy. Khi đến đoạn đường K + 880 Quốc lộ D thuộc địa phận xóm L, xã X, huyện T (nay là xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng), S bị 01 xe ô tô tải đi ngược chiều bật đèn pha gây chói mắt, không nhìn thấy phía trước. Tuy nhiên, Sùng Mí S không giảm tốc độ mà vẫn tiếp tục di chuyển về phía trước. Sau khi xe ô tô tải đi vượt qua, S quay mặt lại thì thấy bà Hoàng Thị S1, sinh năm 1951, trú tại xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng đang đi bộ phía trước xe mô tô của mình. S phanh xe lại nhưng do khoảng cách quá gần, nên phần gương chiếu hậu bên trái của xe mô tô va chạm vào cánh tay phải của bà S1, khiến bà S1 bị đẩy về phía trước và ngã xuống đường. Người dân xung quanh đến hỗ trợ và gọi con dâu của bà S1 là chị Nông Thị D1, sinh năm 1979 đưa bà S1 đến Trung tâm y tế huyện T cấp cứu. Sau đó, Sùng Mí S có đến Trung tâm y tế thăm hỏi bà S1. Thấy bà S1 tỉnh táo, Sùng Mí S và chị Nông Thị D1 có làm biên bản thỏa thuận bồi thường thuốc men và viện phí cho bà S1 với số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi thỏa thuận xong, Sùng Mí S đi về chỗ trọ, chị D1 đi về nhà. Khoảng 30 phút sau, bà Hoàng Thị S1 có biểu hiện nôn ra máu, nên đã chuyển đến Bệnh viện đa khoa tỉnh C và điều trị. Đến 02 giờ sáng ngày 05/01/2025, bà Hoàng Thị S1 tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường khô, trải áp phan; tâm đường có kẻ sơn đứt đoạn màu vàng; lòng đường rộng 6,6m; lề phải đường trải bằng áp phan và bê tông rộng 0,55m, tiếp giáp lề phải là rãnh mương thoát nước rộng 0,42m, tiếp giáp rãnh mương thoát nước là tường rào bằng gạch xi măng; lề trái đường trải bằng áp phan và bê tông rộng 0,45m, tiếp giáp lề trái là rãnh mương thoát nước rộng 0,5m; chọn đỉnh cột mốc có ký hiệu H9/227 ở bên phải đường làm điểm mốc đo đạc. Lấy mép đường bên phải (mép ngoài của vạch kẻ sơn màu trắng) làm mép chuẩn.

- Vị trí số 01: dấu vết trượt xước đứt đoạn màu trắng, kích thước (01 x 0,015)m, dấu vết có chiều hướng từ X đi T. Điểm đầu dấu vết cách mốc hướng về X 20,55m, cách mép chuẩn 1,005m; điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn 1,27m;

- Vị trí số 02: Dấu vết trượt xước đứt đoạn màu trắng, kích thước (1,4 x 0,02)m, dấu vết có chiều hướng từ X đi T. Điểm đầu dấu vết cách mốc hướng về

X 19,46m, cách mép chuẩn 0,6m, cách điểm đầu dấu vết số 01 về hướng Trà Lĩnh 1,17 m, điểm cuối dấu vết cách mép chuẩn 0,45m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện: xe mô tô nhãn hiệu HONDA Wave alpha, màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 23N1 - 132.69 xác định: gương chiếu hậu bên phải xoay lệch từ trước về sau; mặt nạ đầu xe có dấu vết nứt vỡ kích thước (10 x 6) cm; cánh yếm phía trước bên trái có dấu vết nứt dài 06cm; mặt ngoài trục giảm sóc phía trước bên trái có dấu vết trượt sạch bùn đất, kích thước (12 x 2,5)cm; vỏ nhựa của dây phanh và dây công tơ mét của bánh xe phía trước bên trái có dấu vết trượt sạch bụi, trên diện (26 x 6)cm; đầu chân phanh có dấu vết trượt xước bám dính chất bột màu trắng, kích thước (2 x 0,5)cm; chân nhẫm phía trước bên phải bị cong từ trước về sau, từ dưới lên trên, ép sát vào hộp máy. Phần đầu kim loại của chân nhẫm có dấu vết trượt xước bám dính chất bột màu trắng, kích thước (1 x 1)cm; phần đầu chân nhẫm phía sau bên phải có dấu vết trượt xước bám dính chất bột màu trắng, kích thước (2 x 1)cm; hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu, còi xe và hệ thống phanh còn hoạt động.

*Kết quả khám nghiệm tử thi: Xác định tử thi là bà Hoàng Thị S1, sinh năm 1951, trú tại xóm L, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng: Tại 1/3 dưới mặt sau cánh tay phải có 01 vết bầm tím, kích thước (3,5 x , 8,5) cm; tổ chức dưới da và cơ vùng đầu hai bên và vùng chẩm tụ máu lan tỏa; vỡ xương hộp sọ vùng đỉnh chẩm, đường vỡ nằm ngang, kích thước (19 x 0,1)cm; tụ máu, chảy máu lan tỏa, bán cầu đại não hai bên, tập trung nhiều nhất ở vùng đầu đại não bên phải, cách rãnh não, cuộn não mờ, nông, não phù.

Tại bản Kết luận giám định tử thi số 02/25/KLGĐTT-TTPY ngày 20/01/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y đối với tử thi Hoàng Thị S1:

- Kết quả chính: Chấn thương sọ não: Vỡ xương hộp sọ, tụ máu não, xuất huyết não, tổ chức não phù.

- Nguyên nhân chết của tử thi Hoàng Thị S1: Phù não, chảy máu não. Tại Cơ quan điều tra, Sùng Mí S khai nhận: khoảng 18 giờ ngày 04/01/2025, S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23N1-132.69, di chuyển từ phòng trọ tại thị trấn T đi xã X. Khi đi đến đoạn đường thuộc xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng, S nhớ ra mình quên dây buộc hàng nên quay về phòng trọ để lấy. Khi quay lại được khoảng 500 mét, S thấy có một xe ô tô tải đi ngược chiều bật đèn pha làm S bị chói mắt. Do đang vội nên S không giảm tốc độ xe mà quay mặt sang bên phải để tránh ánh đèn và tiếp tục cho xe di chuyển về phía trước. Sau khi xe ô tô tải đi vượt qua, S quay mặt lại thì nhìn thấy bà S1 đã ở trước đầu xe. Say phanh xe lại nhưng gương chiếu hậu bên trái va vào cánh tay phải của bà S1 khiến bà S1 ngã ra đường. Sau đó, bà S1 được người nhà đưa đến Trung tâm Y tế T cấp cứu. S cũng đi cùng đến Trung tâm Y tế thì gặp con dâu của bà S1 là chị Nông Thị D1, sinh năm 1979, trú tại xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng. Sau khi kiểm tra thấy bà S1 không có vết thương gì bên ngoài và vẫn còn tỉnh táo nên S và chị D1 đã thỏa thuận bồi thường 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) để lo viện phí cho bà S1. Sau đó, S về phòng trọ có uống rượu với mấy anh em cùng phòng. Đến sáng

ngày 05/01/2025, Cơ quan chức năng báo tin bà S1 đã chết, nên mời S đến trụ sở để làm việc.

Sùng Mí S là người có đủ năng lực tránh nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe. Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do S bị hạn chế tầm nhìn (bị đèn xe ngược chiều chiếu gây chói mắt) đã không giảm tốc độ và không chú ý quan sát phía trước dẫn đến va chạm với bà Hoàng Thị S1 là người đi bộ cùng chiều. Hậu quả khiến bà S1 tử vong.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn. Cơ quan chức năng không tiến hành đo nồng độ cồn đối với Sùng Mí S. Sau khi có thông tin bà Hoàng Thị S1 tử vong. Vào hồi 05 giờ 11 phút ngày 05/01/2025, Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện T tiến hành đo nồng độ cồn đối với Sùng Mí S có kết quả 0,404mg/L.

Lời khai của Sùng Mí S phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, ngày 18/6/2025, chị Nông Thị D1 và Sùng Mí S có biên bản thỏa thuận bồi thường số tiền 50.000.000 đồng. Tính đến thời điểm ngày 18/6/2025, S đã bồi thường cho gia đình được 43.000.000 đồng, còn 7.000.000 đồng sẽ bồi thường sau và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Sùng Mí S.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh - đen - bạc gắn biển kiểm soát 23N1 - 132.69; 01giấy đăng ký xe mô tô số 23000076 của xe mô tô biển kiểm soát 23N1 - 132.69 mang tên Sùng Mí S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe mô tô - xe gắn máy số AA26/0931125 của xe mô tô biển kiểm soát 23N1 - 132.69 mang tên Sùng Mí S; 01 căn cước công dân số 002087007685 mang tên Sùng Mí S.

Vật chứng của vụ án và các giấy tờ liên quan được Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng ban hành quyết định chuyển vật chứng từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Cao Bằng để xử lý theo quy định của pháp luật.

Hành vi của Sùng Mí S đã bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKSKV3 ngày 14/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đã truy tố Sùng Mí S về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Sùng Mí S đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại, bà Nông Thị D1 trình bầy: Sau khi mẹ chồng tôi (bị hại Hoàng Thị S1) bị đâm thì tôi và chị S2, anh G và nam thanh niên đâm mẹ tôi đưa mẹ tôi đi bệnh viện. khi ở Viện, Bác sĩ khám nói là mẹ tôi không bị gãy xương, chỉ bị thương phần mềm. Sau đó tôi và nam thanh niên đâm xe vào mẹ tôi thỏa thuận bồi thường tiền khám chữa bệnh cho mẹ chồng tôi là 4.000.000 đồng. Tuy nhiên sau đó tình trạng mẹ tôi chuyển biến xấu, đến khoảng 02 giờ ngày 05/01/2025 mẹ chồng tôi chết. Tôi được gia đình ủy quyền tham gia tố tụng. Quá trình giải quyết vụ án gia đình tôi và bị cáo đã thỏa thuận bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng của mẹ chồng tôi và tổn thất về tinh thần cho gia đình tôi với số tiền 50.000.000 đồng. Đến thời điểm hiện tại bị cáo đã bồi thường đủ cho gia đình tôi số tiền trên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; về phần bồi thường không có ý kiến gì.

Người làm chứng Hoàng Thị S2 khai: Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2025, bà và mẹ (bà S1) đi bộ xuống nhà của Hoàng Văn Q (con trai bà S1) để gọi hai con của Q Lên ăn cơm. Bà và mẹ đi phần đường bên phải cách lề đường khoảng 01m, lúc đó có xe ô tô đi ngược chiều. Sau khi xe ô tô đi vượt thì có 01 xe máy đi cùng chiều vượt qua bà và đâm vào mẹ bà, mẹ tôi bị ngã và ngất. Người lái xe là 01 nam thanh niên. Sau đó mẹ tôi đi viện, khi ở Viện, Bác sĩ khám nói là mẹ tôi không bị gãy xương, chỉ bị thương phần mềm. Sau đó D1 và người thanh niên ra ngoài để thỏa thuận; khoảng 30 phút sau tôi thấy mẹ tôi chảy máu mồm, máu mũi nên đã gọi Bác sĩ và chuyển ra Bệnh viện tỉnh. Nhưng sau đó không cứu chữa được nên đưa mẹ tôi về nhà. Đến 02 giờ 25 phút ngày 05/01/2025 thì mẹ tôi chết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Sùng Mí S phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Về hình phạt đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 02 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 xử phạt Sùng Mí S từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận và thực hiện xong việc bồi thường. Bị hại không có ý kiến gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

Việc xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại cho bị cáo Sùng Mí S 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave alpha biển kiểm soát 23 N1 - 132.69 kèm theo 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy chứng

nhận bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe 23 N1 - 132.69; 01 căn cước công dân mang tên Sùng Mí S.

Bị cáo được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai bị cáo Sùng Mí S tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp nhau, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện, Kết luận giám định pháp y, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập đúng trình tự thủ tục tố tung, như vậy có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 04/01/2025, tại Km227 + 880 Quốc lộ D thuộc địa phận xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng, Sùng Mí S điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 23N1-132.69 đi bốc vác hàng hóa, nhưng quên dây buộc hàng. S quay lại phòng trọ lấy. Trên đường quay về S nhìn thấy 01 xe ô tô tải đi ngược chiều bật đèn pha khiến S không nhìn thấy phía trước, S không giảm tốc độ mà vẫn di chuyển về phía trước. Sau khi xe ô tô tải đi vượt qua, S đã thấy bà Hoàng Thị S1, sinh năm 1951, trú tại xóm L, xã Q, tỉnh Cao Bằng đang đi bộ phía trước xe mô tô của mình, S phanh xe lại nhưng do khoảng cách quá gần, phần gương chiếu hậu bên trái của xe va chạm vào cánh tay phải của bà S1, khiến bà S1 bị ngã xuống đường. Hậu quả bà Hoàng Thị S1 chết do phù não, chảy máu não.

Hành vi của Sùng Mí S đã vi phạm quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15 ngày 27/6/2024.

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe.

...

3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn trong các trường hợp sau:

...

c) Chuyển hướng xe chạy hoặc tầm nhìn bị hàn chế.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình

sự, phạm tội với lỗi vô ý do chủ quan, cẩu thả. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, các quy định pháp luật về an toàn giao thông, ảnh hưởng đến tính mạng của người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do cẩu thả, chủ quan nên đã gây ra tai nạn là nguyên nhân chính gây ra cái chết của bị hại Hoàng Thị S1. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng truy tố bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra hành vi phạm tội, quá trình giải quyết vụ án gia đình bị hại và bị cáo thỏa thuận bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 50.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường xong số tiền này. Đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, Đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu do vô ý, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Do đó không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo vẫn đảm bảo tình nghiêm minh, răn đe giáo dục pháp luật.

Mức hình phạt, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Cao Bằng đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nên cần được chấp nhận.

[5]. Hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, chiếc xe máy là phương tiện để đi lại, không phải là phương tiện dùng vào mục đích phạm tội, việc trả lại xe máy và các giấy tờ kèm theo cho bị cáo không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án và thi hành án. Xét đề nghị xử lý vật chứng của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[8]. Về nghĩa vụ chịu án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Bị cáo Sùng Mí S phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Sùng Mí S 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Sùng Mí S và người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là chị Nông Thị D1 về việc bồi thường thiệt hại về tính mạng của bị hại Hoàng Thị S1 và bồi thường tổn thất về tinh thần cho gia đình bị hại theo Giấy thỏa thuận ngày 11/7/2025 với số tiền 50.000.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường xong số tiền 50.000.000 đồng cho đại diện gia đình bị hại.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Sùng Mí S:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA màu xanh - đen - bạc, số máy JA39E2121753, số khung RLHJA3923MY006566, BKS 23N1-132.69.

- 01 đăng ký xe mô tô số 23000076 của xe mô tô biển kiểm soát 23N1-132.69.

- 01 giấy chứng nhận bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe môt tô - xe gắn máy số AA26/0931125 của xe mô tô biển kiểm soát 23N1-132.96.

- 01 căn cước công dân số 002087007685 mang tên Sùng Mí S.

Xác nhận toàn bộ các vật chứng nêu trên đã được chuyển giao cho Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 92 ngày 11 tháng 7 năm 2025.

5. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Sùng Mí S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự

Bị cáo Sùng Mí S, người đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- CQ CSĐTCA tỉnh Cao Bằng;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Cao Bằng;
- VKSND khu vực 3 - Cao Bằng;
- Chi cục THADS tỉnh - Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Quang Toàn